TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 185/2025/HS-ST
Ngày: 28-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Trọng

Ông Phạm Văn Cư

Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Văn Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 202/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Trần Tuấn A, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1991 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3 C, Phường A, quận P, (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: D chung cư D, đường C, tổ G, khu phố G, phường L, thành phố T (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh; (tại phiên tòa bị cáo khai chỗ ở mới là: 251/18 V, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Công an; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn C; con bà: Trần Thị T; Có vợ tên Nguyễn Đinh Phượng H, có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Nguyễn Minh K, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 1 H, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của đối tượng

Nguyễn Minh K tại phòng số 7, lầu 3 nhà số A B C, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) vì liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác thực hiện việc khám xét do Điều tra viên Trần Quang H1 (Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Q1) chủ trì, các thành viên là cán bộ thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Q1, gồm: Phạm Trần Tuấn A, Dương Minh T1, Bùi Trung H2, Phan Quốc C1, Hà Văn D, Đào Hoàng L và Nguyễn Thị Thảo Q. Trong quá trình khám xét, Tuấn A phát hiện, kiểm tra một chiếc túi đeo chéo màu đen, treo trên cây móc quần áo ở góc phòng, thấy bên trong có nhiều tiền nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Quan sát không có người để ý Tuấn A lấy túi đeo lên người và tiếp tục khám xét thì phát hiện trên kệ đầu giường ngủ của K có một hộp đồng hồ, mở nắp hộp thấy bên trong có một chiếc đồng hồ đeo tay dây kim loại, mặt màu đen, hiệu Movado Datron, Tuấn A lấy chiếc đồng hồ ra khỏi hộp rồi cất giấu vào túi quần của mình. Kết thúc việc khám xét, Tổ công tác phát hiện, thu giữ 90 viên ma túy các loại, dụng cụ sử dụng ma túy và một số đồ vật khác, đồng thời đưa Nguyễn Minh K về Công an phường N, Quận A. Tuấn A đem chiếc túi đeo chéo về phòng làm việc của mình tại Công an Q1 treo lên móc áo cá nhân, còn chiếc đồng hồ vẫn cất trong túi quần, không nói cho ai biết việc lấy chiếc túi đeo chéo và chiếc đồng hồ của K.

Tối ngày 12/02/2020, ông Nguyễn Văn N (là bố ruột K) biết K bị bắt nên đến trụ sở Công an phường Nguyễn Cư T2 và ngồi chờ ở quán C2. Ông N nhiều lần gọi vào số điện thoại của K thì nghe giọng của một người nam giới (không xưng tên, không rõ lai lịch) trao đổi với nội dung hỏi mượn ông N 100 triệu đồng để giúp cho vụ việc của K được giữ lại xử lý tại Công an Q1 theo hướng giảm nhẹ, sau này cho bao nhiêu thì tùy, nếu không được giảm nhẹ sẽ trả lại. Ông N xin số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền thì người này đọc số tài khoản 19035353448012 (mang tên Lê Quang T3 mở tại ngân hàng T4). Sau đó, ông N dùng tài khoản số 31710000158679 của mình mở tại ngân hàng B chuyển 100 triệu đồng vào tài khoản trên. Một lúc sau, K được đưa về Công an P, Quận A (nay là Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh). Khi ông N đi theo và mang đồ ăn vào cho K thì Hà Văn D là cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Q1 không cho vào nên nhờ ông D chuyển đồ ăn cho K, đồng thời cả hai cho nhau số điện thoại để liên hệ.

Sáng ngày 13/02/2020, khi hết ca trực, Tuấn A đưa chiếc túi đeo chéo và chiếc đồng hồ chiếm đoạt của K về nhà riêng tại D215-01 chung cư D, đường số C, Tổ G, Khu phố G, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh). Tuấn A cất chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Movado-Datron ở giá để đồ trong phòng làm việc, mở túi đeo chéo kiểm đếm thấy có 75 triệu đồng rồi đem toàn bộ số tiền này cất vào ngăn kéo bàn làm việc, còn chiếc túi thì vứt vào thùng rác.

Ngày 19/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 chuyển vụ việc của Nguyễn Minh K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC04) để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 20/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định khởi vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn

Minh K về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngày 09/3/2020, ông N gọi điện thoại cho ông Hà Văn D đòi lại số tiền 100 triệu đồng đã chuyển vào số tài khoản 19035353448012 trong đêm 12/02/2020, D phủ nhận là người mượn tiền và báo cáo vụ việc với lãnh đạo Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Ngày 28/3/2020, lãnh đạo Công an Q1 yêu cầu các cán bộ tham gia khám xét nơi ở của Nguyễn Minh K viết tường trình thì Phạm Trần Tuấn A trình bày trong quá trình khám xét có nhặt được 01 chiếc đồng hồ tại khu vực cầu thang nhà số A B C, phường N nơi Khoa trọ nhưng không đề cập đến việc lấy chiếc túi của K. Chiều cùng ngày, Tuấn A giao nộp chiếc đồng hồ cho ông Trần Quang H1, có lập biên bản ghi ngày 28/3/2020 về việc tạm giữ chiếc đồng hồ. Sáng ngày 29/3/2020, Tuấn A về nhà lấy 40 triệu đồng còn lại trong số tiền chiếm đoạt của K (Tuấn A đã tiêu hết 35 triệu đồng) đem lên cơ quan nộp cho ông H1, ông H1 viết thêm nội dung tạm giữ số tiền 40 triệu đồng vào biên bản ngày 28/3/2020 nêu trên nhưng không cho Tuấn A ký xác nhận vào nội dung viết thêm trong biên bản.

Ngày 28/3/2020, có người (không xác định được nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho ông N, nói sẽ trả số tiền 100.000.000 đồng. Ngày 01/4/2020, số tài khoản 19035353448012 (mang tên Lê Quang T3, mở tại ngân hàng T5) chuyển vào tài khoản số 31710000158679 của ông N số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 24/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC01) thụ lý giải quyết nguồn tin về vụ việc Phạm Trần Tuấn A chiếm đoạt đồng hồ đeo tay hiệu Movado-Datron. Để trốn tránh trách nhiệm, Tuấn A khai nhặt được chiếc đồng hồ tại khu vực phòng trọ của Nguyễn Minh K, không thừa nhận việc chiếm đoạt và việc giao nộp số tiền 40.000.000 đồng cho ông H1. Ngày 30/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H trưng cầu định giá chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Movado-Datron. Ngày 11/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Thành phố H có Kết luận định giá tài sản số 143/KLHĐĐGTS, xác định chiếc hồ đeo tay hiệu Movado-Datron tại thời điểm 12/02/2020, có giá 1.633.333 đồng.

Căn cứ vào Kết luận định giá, ngày 25/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 16/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định hủy bỏ Quyết định không khởi tố vụ án hình sự của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, yêu cầu chuyển hồ sơ nguồn tin về tội phạm nêu trên đến Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/01/2024, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra yêu cầu định giá tài sản. Ngày 18/6/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận A1, Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTS, xác định chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Movado Datron tại thời điểm định giá ngày 12/02/2020, có giá 8.125.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, thời gian đầu Phạm Trần Tuấn A không nhận tội nhưng sau đó đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác của vụ án. Ngày 10/7/2025, bà Nguyễn Đinh Phượng H (vợ của Tuấn A) đã nộp 35.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao để khắc phục hậu quả.

Đối với nội dung ông Nguyễn Văn N tố cáo cán bộ Công an Q1 mượn 100.000.000 đồng để giúp K được giảm nhẹ: Ông N không biết người đã hỏi mượn tiền có phải cán bộ Công an Quận 11 hay không và không biết người có tên Lê Quang T3 là ai. Ngày 01/4/2020, ông N đã nhận lại số tiền 100.000.000 đồng qua số tài khoản của mình. Kết quả điều tra không xác định được ai là người hỏi mượn tiền ông N, không có căn cứ xác định việc mượn tiền liên quan đến việc giải quyết hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của K nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với ông Lê Quang T3 (trú tại số A, ngõ C, N, phường V - Q, Thành phố Hà Nội): Xác định có nhận số tiền 100 triệu đồng nhưng không biết ai chuyển, không được ai nhờ nhận tiền, không quen biết ai làm ở Công an Q1, đã chuyển trả lại số tiền nêu trên theo số tài khoản gửi nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm của ông Lê Quang T3.

Đối với ông Trần Quang H1 (nguyên Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Q1): Với vai trò chỉ huy trực tiếp Tổ công tác bắt, khám xét, ông H1 không giám sát chặt chẽ dẫn đến việc không phát hiện Tuấn A chiếm đoạt tài sản của K. Khi Tuấn A giao nộp tài sản chiếm đoạt, ông H1 thực hiện không đầy đủ quy định của pháp luật dẫn đến việc Tuấn A chối tội, gây khó khăn cho hoạt động điều tra. Tuy nhiên, vi phạm của ông H1 có mức độ nên ngày 01/4/2022, Công an Thành phố H xử lý kỷ luật ông Trần Quang H1 bằng hình thức "Cảnh cáo" theo Quyết định số 2172/QĐ-CATP là phù hợp.

Đối với Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Thành phố H: Đã có thiếu sót trong hoạt động khảo sát giá của chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Movado-Datron, dẫn đến Kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2022 chưa sát giá trị thực tế của tài sản được trưng cầu, gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết nguồn tin về tội phạm. Ngày 31/7/2025, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Kiến nghị số 60/KN-VKSTC-C1- P10 yêu cầu Giám đốc Sở tài chính Thành phố H xem xét, xử lý đối với vi phạm của lãnh đạo, cán bộ thuộc Hội đồng định giá tài sản là phù hợp.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng); 01 (một) đồng hộ đeo tay hiệu Movado-Datron; 01 (một) điện thoại di động hiệu S màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh K không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ông Nguyễn Văn N không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 11614/CT-VKSTC-V6 ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã truy tố bị cáo Phạm Trần Tuấn A về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 355 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Trần Tuấn A về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 355; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Trần Tuấn A với mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Văn N không có ý kiến tranh luận nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Phạm Trần Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cao Phạm Trần Tuấn A có hành vi lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ khám xét đã chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Minh K gồm số tiền 75.000.000 đồng và 01 chiếc đồng hộ hiệu Movado – Datron trị giá 8.125.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt mà bị cáo Phạm Trần Tuấn A đã chiếm đoạt là 83.125.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Trần Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 355 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết hành vi lạm dụng chức vụ, quyền hạn nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vì lợi ích cá nhân mà đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tự nguyện nộp lại tài sản đã chiếm đoạt để trả lại cho bị hai nhằm khắc phục hậu quả; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng; trong quá trình công tac trong lực lượng Công an nhân dân đã được tặng nhiều Giấy khen. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân tối cao truy tố để xét xử và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh được ủy quyền xét xử đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với nội dung ông Nguyễn Văn N tố cáo cán bộ Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh mượn 100.000.000 đồng để giúp K được giảm nhẹ. Ông N không biết người đã hỏi mượn tiền có phải cán bộ Công an Quận 11 hay không và không biết người có tên Lê Quang T3 là ai. Ngày 01/4/2020, ông N đã nhận lại số tiền 100.000.000 đồng qua số tài khoản của mình. Kết quả điều tra không xác định được ai là người hỏi mượn tiền ông N, không có căn cứ xác định việc mượn tiền liên quan đến việc giải quyết hành vi "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy" của K nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Lê Quang T3 xác định có nhận số tiền 100.000.000 đồng nhưng không biết ai chuyển, không được ai nhờ nhận tiền, không quen biết ai làm ở Công an Q1, đã chuyển trả lại số tiền nêu trên theo số tài khoản đã gửi nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét trách nhiệm của ông Lê Quang T3. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Trần Quang H1 (nguyên Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Q1) với vai trò chỉ huy trực tiếp Tổ công tác bắt, khám xét, ông H1 không giám sát chặt chẽ dẫn đến việc không phát hiện Tuấn A chiếm đoạt tài sản của K. Khi Tuấn A giao nộp tài sản chiếm đoạt, ông H1 thực hiện không đầy đủ quy định của pháp luật dẫn đến việc Tuấn A chối tội, gây khó khăn cho hoạt động điều tra. Tuy nhiên, vi phạm của ông H1 có mức độ để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự, nên ngày 01/4/2022, Công an Thành phố H xử lý

kỷ luật ông Trần Quang H1 bằng hình thức "Cảnh cáo" theo Quyết định số 2172/QĐ-CATP. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Thành phố H đã có thiếu sót trong hoạt động khảo sát giá của chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Movado-Datron, dẫn đến Kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2022 chưa sát giá trị thực tế của tài sản được trưng cầu, gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết nguồn tin về tội phạm. Ngày 31/7/2025, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Kiến nghị số 60/KN-VKSTC-C1- P10 yêu cầu Giám đốc Sở tài chính Thành phố H xem xét, xử lý đối với vi phạm của lãnh đạo, cán bộ thuộc Hội đồng định giá tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Xét số tiền 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng); 01 (một) đồng hộ đeo tay hiệu Movado-Datron là tài sản của ông Nguyễn Minh K nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông K.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Xét bị hại Nguyễn Minh K không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Nguyễn Văn N không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 355; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Trần Tuấn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2025.

Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Trả lại cho ông Nguyễn Minh K số tiền 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng); 01 (một) đồng hộ đeo tay hiệu Movado-Datron.

Trả lại cho bị cáo Phạm Trần Tuấn A: 01 (một) điện thoại di động hiệu S màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 (Cơ sở 1) - Thi hành án dân sự Thành phố H và Giấy Ủy nhiệm

chi chuyển tiền vào tài khoản số 394901055245, đơn vị nhận tiền: Thị hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho bạc nhà nước khu vực I, lập ngày 18/9/2025).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3;
- Cơ quan CSĐT Công an TpHCM;
- Phòng PV 06- Công an TPHCM;
- Bộ phận THA HS Tòa án khu vực 3;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền